

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thực hiện: 4 tuần Từ ngày 23/9/2024 -18/10/2024

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	- Trẻ thực hiện đầy đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay , bắt chéo hai tay trước ngực - Bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; + ngồi xổm, đứng lên; + bật tại chỗ + Co duỗi chân.	- Các bài thể dục sáng - Các bài tập phát triển chung: hoạt động học: thể dục	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi hết đoạn đường hẹp, đi kiễng gót, bật...	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Hoạt động học: + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong khi thực hiện bài tập: Bò, trườn...	- Bò chui qua cổng - Tung bóng với cô	- Hoạt động học: Thể dục + Bò chui qua cổng + Tung bóng với cô	

6	- Trẻ phối hợp được tay - mắt trong khi tung, đập bắt bóng...	- Bật tại chỗ.	- HDH: + Bật tại chỗ	
7	- Trẻ thực hiện được các vận động của các ngón tay và phối bàn tay-ngón tay (xoay, gập cổ tay, vẽ, cắt, xếp chồng, cài, cời cúc...)	- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Xếp chồng các hình khối vào nhau. - Xé, dán giấy. - Sử dụng kéo, bút. - Tô vẽ nguệch ngoạc. - Cài, cời cúc.	- Chơi theo ý thích (HDNT). - HDG: Tạo hình: Tô màu bé trai, bé gái, nặn quả tròn, tô màu một số loại thực phẩm. + Xây dựng: gia đình của bé, lắp ghép bạn trai, bạn gái, đồ chơi, cây xanh... - Hướng dẫn trẻ cời, mặc quần áo (sau hoạt động học)	
8	- Trẻ nói đúng tên một số loại thực phẩm quen thuộc khi nhìn vào vật thật, tranh ảnh (thịt cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và các món ăn quen thuộc. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	- KPKH: Nhận biết một số thực phẩm - HDG: Chơi bán một số thực phẩm: gạo, ngô, đồ chế biến một số món ăn.	
9	- Trẻ biết tên một số món ăn và lợi ích của việc ăn uống vệ sinh	- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). - Biết yêu quý và giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất, hăng hái tập luyện thể dục để mỗi ngày đều có sức khỏe tốt, cơ thể phát triển khỏe mạnh, hài hòa, cân đối.	- HDH: Nhận biết một số loại thực phẩm. - HDC: trò chuyện về vai trò của dinh dưỡng đối với cơ thể.	

10	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn - Giữ gìn vệ sinh	- Tập rửa tay bằng xà phòng - Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, tắm rửa sạch sẽ, đánh răng	- Giờ vệ sinh rửa tay trước khi ăn. - Mọi lúc, mọi nơi khi đi vệ sinh xong.	
11	- Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng gây nguy hiểm, một số nơi không an toàn	- Nhận biết trang phục theo thời tiết - Ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với hoàn cảnh - Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	- Giờ đón, trả trẻ. - Sinh hoạt chiều.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
12	- Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi... - Trẻ sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ...) để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể.	- HĐH: + Tìm hiểu các bộ phận, giác quan trên cơ thể + Một số thực phẩm cần cho bé + Nhận biết một số thực phẩm theo nhóm chất + Một số bộ phận, giác quan trên cơ thể, Bạn trai- bạn gái	
15	- Trẻ thể hiện một điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Chơi đóng vai - Hát các bài hát về Chủ đề bản thân - nặn	- Hoạt động chơi các góc - Hoạt động chơi - Tạo hình: Nặn quả tròn	
17	- Trẻ so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi	- Nhận biết một và nhiều	- HĐH: + Nhận biết một và nhiều. + So sánh cao – thấp	

	5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		- HDG: Góc toán: Cao hơn thấp hơn + Cắt dán, tô màu đồ vật có số lượng nhiều hơn – ít hơn theo yêu cầu	
23	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân - Trẻ em trai và trẻ em gái đều có thể cùng làm một nhiệm vụ giống nhau	- HĐH: + Một số bộ phận, giác quan trên cơ thể, Bạn trai- bạn gái - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện về các bạn trong lớp, bạn trai, bạn gái	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
30	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản	- Hoạt động học, dạo chơi, hoạt động góc, lao động vệ sinh, ăn, ngủ.	
31	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi...	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng, gần gũi, quen thuộc	- KPKH: Một số bộ phận, giác quan trên cơ thể - Giải thích các từ khái quát: + Cơ thể: Là chỉ 1 người bao gồm có đầy đủ các bộ phận... + Giác quan: là các cơ quan cảm giác có khả năng nghe, nhìn, thấy như thính giác(tai) để nghe, thị giác(mắt) để nhìn - Chuẩn bị, thu dọn, sắp xếp đồ dùng phù hợp cho các hoạt động (HĐH, HDG, HĐNT)	
32	- Trẻ nói rõ các tiếng. - Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt	- Phát âm các tiếng của tiếng việt - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn	- HĐH: Bài thơ: Cô dạy, bé ơi, bé chẳng sợ tiêm, đôi mắt của em. - Đồng dao, ca dao. - Trò chơi vận động, trò chơi dân gian.	

	động, đặc điểm... - Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép	mở rộng. - Trả lời và đặt các câu hỏi: " Ai?"; " Cái gì?"; " Ở đâu?" ; "Khi nào".	- Hoạt động chiều.	
34	- Trẻ thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	- Trẻ đọc thuộc được các bài thơ, ca dao, đồng dao	- Hoạt động học: Bé chẳng sợ tiêm, đôi mắt của em... - Hoạt động chiều: Đồng dao, ca dao.	
37	- Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh	- Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới; đọc ngắt nghỉ sau các dấu... - Giữ gìn sách. Chào, cảm ơn, xin lỗi, Màu sắc, các bộ phận cơ thể, đếm 1.	- Hoạt động góc - Hoạt động chiều. Hoạt động chiều; Giờ đón, trả trẻ.	

4. Phát triển tình cảm và KNXH

41	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- Tên tuổi, giới tính - Biết yêu thương, giúp đỡ bạn yếu hơn mình, biết vui chơi đoàn kết, yêu thương, chia sẻ	- HĐH: Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về tên tuổi giới tính của trẻ, những điều bé thích và không thích. - HĐG:	
42	- Trẻ nhận ra, cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc(vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.	- Các trò chơi: Mắt, mồm, tai. - Hoạt động học	
46	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở	- Nhận biết hành vi "đúng" "sai", " tốt - xấu" - Cử chỉ, lời nói, lễ phép (chào hỏi, cảm ơn)	- Hoạt động học - Đón trả trẻ - HĐ chiều	
48	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Lao động vệ sinh chiều thứ 6. - HĐG: Góc thiên nhiên:	

		- Biết sống tiết kiệm trong cuộc sống hàng ngày: tiết kiệm điện, nước, ăn hết xuất.	tươi, chăm sóc, nhổ cỏ cho cây.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
49	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm, ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống tác phẩm nghệ thuật.	- HĐH: Tay thơm, tay ngoan; xòe bàn tay, đếm ngón tay; tập rửa mặt. - HDC	
50	- Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.	- HĐH: Tô màu bé trai, bé gái; ; Tô màu một số loại thực phẩm - HDG	
51	- Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm	- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và biết dán thành sản phẩm	- Hoạt động góc...	
52	- Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối	- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối	- HĐH: Nặn quả tròn - Hoạt động góc	
53	Trẻ xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.	- HDG: Xếp hình bé trai, bé gái bằng các hình khối. Gắn hạt theo ý thích của trẻ.	
54	- Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng..) của	- Nhận xét sản phẩm tạo hình.	- Hoạt động học - Hoạt động góc	

	các sản phẩm tạo hình			
56	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. - Trẻ thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, nghe kể câu chuyện để cảm nhận cái hay, cái đẹp trong tác phẩm văn học.	- Nghe các bài hát, bản nhạc(nhạc thiếu nhi, dân ca) - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu chuyện.	- Hoạt động học + Dạy trẻ VĐ theo bài: Trường chúng cháu là trường MN + Dạy trẻ VĐ theo bài: Hát mừng sinh nhật + Dạy trẻ VĐ theo bài: Tay thơm tay ngoan - Hoạt động góc - Biểu diễn văn nghệ, HĐC	
58	- Trẻ vận động nhịp điệu theo các bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- HĐH: Tay thơm, tay ngoan; Mừng ngày sinh nhật; Xòe bàn tay, đếm ngón tay; Hãy xoay nào. - HĐC: Bạn có biết tên tôi; Tóm được rồi; Tôi bị ốm.	
59	- Trẻ lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	- HĐH: Tay thơm, tay ngoan; Mừng ngày sinh nhật; Xòe bàn tay, đếm ngón tay; Tập rửa mặt - HĐC: Bạn có biết tên tôi; Tóm được rồi; Tôi bị ốm.	

Giáo viên dạy

**Tổ trưởng chuyên môn
đã kiểm tra các nội dung**

**Hiệu phó chuyên môn
phê duyệt**